

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ QUỐC PHÒNG - BỘ TÀI CHÍNH

BỘ QUỐC PHÒNG -
BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 181/2007/TTLT-
BQP-BTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2007

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2007/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ

Căn cứ Nghị định số 106/2007/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ; sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2007/NĐ-CP như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

1.1. Thông tư này hướng dẫn thực hiện về chế độ miễn học phí, trợ cấp khó khăn đột xuất, chế độ bảo hiểm y tế cho

thân nhân và gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ.

1.2. Thời gian tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ là thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự; ôn, luyện thi; chờ đi học; học tập tại trường trong và ngoài quân đội; chờ chuyển chế độ...

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ bao gồm: bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp.

2.2. Gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ gặp tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai bao gồm: nhà bị đổ, sập, trôi, cháy, hư hỏng nặng; hoặc gia đình phải di dời chỗ ở hoặc có thân

0964801

nhân mất tích... do thiên nhiên hoặc do con người gây nên.

Gia đình của hạ sĩ quan và binh sĩ là nơi hạ sĩ quan và binh sĩ thường xuyên sinh sống trước khi nhập ngũ.

3. Đối tượng không áp dụng

3.1. Đối tượng quy định tại khoản 2 nêu trên thôi hưởng chế độ, chính sách khi hạ sĩ quan và binh sĩ thôi phục vụ tại ngũ (có quyết định xuất ngũ) hoặc có quyết định hưởng chế độ khác: sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng..., hy sinh, tử trận hoặc vi phạm kỷ luật bị tước danh hiệu quân nhân hoặc trả về địa phương.

3.2. Thân nhân của hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ quy định tại điểm 2.1, khoản 2 nêu trên thuộc một trong những đối tượng tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc thì không được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định tại Thông tư này.

II. CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG

1. Chế độ miễn học phí

1.1. Đối tượng và chế độ được hưởng:

Con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ được miễn học phí khi học tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

1.2. Hồ sơ và trách nhiệm thực hiện:

1.2.1. Hạ sĩ quan và binh sĩ có con được hưởng chế độ miễn học phí làm Tờ khai (Mẫu số 01), có xác nhận của chỉ huy đơn vị (đại đội hoặc tiểu đoàn), gửi cấp trung đoàn và tương đương trở lên để được cấp Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận, hạ sĩ quan và binh sĩ có trách nhiệm gửi về gia đình;

1.2.2. Đơn vị cấp trung đoàn và tương đương trở lên, căn cứ Tờ khai của hạ sĩ quan và binh sĩ, xác nhận của chỉ huy đơn vị, cấp Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí (Mẫu số 02);

Thời gian hưởng chế độ miễn học phí đối với con của hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ được tính trong khoảng thời gian từ ngày cấp Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí đến hết thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ.

Ví dụ 1: Đồng chí Nguyễn Văn An nhập ngũ tháng 02 năm 2007 (thời gian tại ngũ của đồng chí An là 18 tháng), xuất ngũ tháng 7/2008; con của đồng chí An học tại Trường Mầm non của xã. Thời gian hưởng chế độ miễn học phí đối với con của đồng chí An trong khoảng từ tháng 02/2007 đến tháng 07/2008.

Trường hợp, trong thời gian tại ngũ nếu phát sinh đối tượng được hưởng chế

độ miễn học phí thi hạ sĩ quan và binh sĩ lập Tờ khai bổ sung; thời gian hưởng chế độ tương ứng với thời gian tại ngũ còn lại của hạ sĩ quan và binh sĩ.

1.2.3. Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, có trách nhiệm tiếp nhận Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí do gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ chuyển đến và thực hiện chế độ miễn học phí cho đối tượng được hưởng;

1.2.4. Con của hạ sĩ quan và binh sĩ nếu thuộc đối tượng không áp dụng (quy định tại khoản 3, Mục I Thông tư này), thì đơn vị quản lý hạ sĩ quan và binh sĩ từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên thông báo về cơ quan quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) nơi con của hạ sĩ quan và binh sĩ cư trú, để phối hợp với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập nơi con của hạ sĩ quan và binh sĩ học tập ngừng thực hiện chế độ miễn học phí.

2. Chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất

2.1. Đối tượng và chế độ được hưởng:

2.1.1. Trợ cấp khó khăn đột xuất trong trường hợp gia đình của hạ sĩ quan và binh sĩ gặp tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai quy định tại điểm 2.2, khoản 2, Mục I Thông tư này; được hưởng mức trợ cấp 300.000 đồng/suất/lần;

2.1.2. Trợ cấp khó khăn đột xuất trong trường hợp thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ quy định tại điểm 2.1, khoản 2, Mục I Thông tư này ốm đau từ một tháng trở lên hoặc phải điều trị một lần tại bệnh viện từ 15 ngày trở lên; được hưởng mức trợ cấp 300.000 đồng/suất/lần;

Chế độ trợ cấp quy định tại tiết 2.1.1 và 2.1.2 nêu trên được thực hiện không quá hai lần trong một năm đối với một hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ.

Ví dụ 2: Đồng chí Nguyễn Văn Chung, năm 2008, gia đình đồng chí Chung vừa bị thiên tai (phải di dời chỗ ở để tránh lũ quét) vừa có hai người thân bị ốm đau đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp (bố ốm đau phải điều trị tại bệnh viện huyện 20 ngày, vợ đồng chí Chung điều trị tại bệnh viện tỉnh 15 ngày). Tuy nhiên, đồng chí Chung chỉ được trợ cấp hai lần trong năm 2008, mỗi lần 300.000 đồng.

2.1.3. Trợ cấp khó khăn đột xuất trong trường hợp thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ quy định tại điểm 2.1, khoản 2, Mục I Thông tư này từ trần; được hưởng mức trợ cấp 600.000 đồng/người;

Trường hợp, cùng một thời điểm, nếu gia đình của hạ sĩ quan và binh sĩ vừa có thân nhân ốm đau, đủ điều kiện hưởng trợ cấp, vừa có thân nhân từ trần; hoặc vừa gặp tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai, đủ điều kiện hưởng trợ cấp, vừa có thân nhân từ

trần thì chỉ được hưởng mức trợ cấp một suất của người tử trần (600.000 đồng).

Trường hợp, cùng một thời điểm, nếu gia đình của hạ sĩ quan và binh sĩ có nhiều thân nhân tử trần thì chỉ được hưởng trợ cấp một suất (600.000 đồng).

2.2. Hồ sơ và trách nhiệm thực hiện:

2.2.1. Hạ sĩ quan và binh sĩ làm Tờ khai hưởng chế độ trợ cấp khó khăn (Mẫu số 03) có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) nơi gia đình cư trú về mức độ thiệt hại của gia đình do gặp tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai; thời gian ốm đau, điều trị bệnh hoặc thân nhân tử trần;

Trường hợp nếu thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ có các giấy tờ như: giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về mức độ thiệt hại đối với người, vật chất; giấy xuất viện của cơ sở y tế, đối với thân nhân ốm đau dài ngày, nằm viện hoặc giấy chứng tử của thân nhân tử trần gửi cho hạ sĩ quan và binh sĩ, thì Tờ khai hưởng trợ cấp khó khăn của hạ sĩ quan và binh sĩ kèm theo các giấy xác nhận đó, không phải xin xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã như quy định nêu trên.

2.2.2. Đơn vị quản lý hạ sĩ quan và binh sĩ (đại đội, tiểu đoàn) kiểm tra, đề nghị đến cấp quyết định hưởng trợ cấp;

2.2.3. Đơn vị quản lý hạ sĩ quan và binh sĩ cấp trung đoàn và tương đương

trở lên, căn cứ Tờ khai của hạ sĩ quan và binh sĩ và đề nghị của đơn vị cấp dưới, xem xét, ra quyết định trợ cấp cho đối tượng và thanh quyết toán tài chính theo quy định;

2.2.4. Cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, hàng năm lập dự toán kinh phí bảo đảm thực hiện chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất vào dự toán chung của cơ quan, đơn vị, gửi Bộ Quốc phòng (qua Cục Tài chính và Cục Chính sách); chỉ đạo thực hiện và thanh quyết toán tài chính theo quy định.

3. Chế độ bảo hiểm y tế

3.1. Đối tượng và chế độ được hưởng:

Thân nhân của hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ theo quy định tại điểm 2.1, khoản 2, Mục I Thông tư này được khám, chữa bệnh theo chế độ bảo hiểm y tế nếu không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc;

Mức phí đóng bảo hiểm y tế hàng tháng bằng 3% mức tiền lương tối thiểu chung theo quy định của Chính phủ tại thời điểm mua thẻ bảo hiểm y tế.

3.2. Hồ sơ, trình tự, trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, đơn vị trong việc mua, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ được thực hiện như việc mua, cấp thẻ đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp theo quy định tại Thông tư số 154/2007/TT-BQP ngày 01 tháng 10 năm 2007 của Bộ Quốc

phòng hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc đối với thân nhân của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp tại ngũ. Liên Bộ hướng dẫn thêm như sau:

3.2.1. Đối với hạ sĩ quan và binh sĩ thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự, thời hạn thẻ bảo hiểm y tế của thân nhân tương ứng với thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ (18 tháng và 24 tháng) kể từ khi mua, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ; có thẻ mua, cấp một lần thẻ bảo hiểm y tế theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Sau thời gian huấn luyện chiến sĩ mới, khi hạ sĩ quan và binh sĩ về đơn vị mới, thì cấp trung đoàn và tương đương trở lên hướng dẫn kê khai thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế; tổng hợp, lập danh sách, mua cấp thẻ bảo hiểm y tế cho thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ.

Trường hợp hạ sĩ quan và binh sĩ phục vụ tại ngũ trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thì thời hạn thẻ bảo hiểm y tế của thân nhân tương ứng với thời gian phục vụ tại ngũ còn lại của hạ sĩ quan và binh sĩ.

Trường hợp hạ sĩ quan và binh sĩ trong thời gian chờ đi học, ôn, luyện thi; chờ chuyển chế độ; học viên học tập tại các nhà trường quân đội (kể cả số học viên học tại các nhà trường ngoài quân đội trong nước và ngoài nước), việc mua,

cấp thẻ bảo hiểm y tế như việc mua, cấp thẻ đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp.

3.2.2. Việc kê khai thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, thực hiện theo quy định sau:

Trường hợp trong gia đình (cả gia đình vợ hoặc chồng) hạ sĩ quan và binh sĩ có sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đã kê khai thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế thì hạ sĩ quan và binh sĩ không kê khai;

Trường hợp gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ có nhiều hạ sĩ quan và binh sĩ thì trách nhiệm kê khai thực hiện tương tự như đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp;

Trong quá trình phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ, khi có bổ sung đối tượng được hưởng chế độ bảo hiểm y tế thì quy trình kê khai, báo cáo và mua, cấp thẻ được thực hiện như đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp. Thời hạn thẻ bảo hiểm y tế tương ứng với thời hạn phục vụ tại ngũ còn lại của hạ sĩ quan và binh sĩ.

3.2.3. Trường hợp hạ sĩ quan và binh sĩ thuộc đối tượng không áp dụng (quy định tại điểm 3.1 khoản 3, Mục I Thông tư này), căn cứ thông báo của đơn vị quản lý hạ sĩ quan và binh sĩ từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên, cơ quan quân sự cấp huyện, nơi thân nhân của hạ sĩ quan

và binh sĩ cư trú thu hồi thẻ bảo hiểm y tế còn thời hạn và gửi về đơn vị đã mua thẻ bảo hiểm y tế để thông báo với cơ quan bảo hiểm xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Quốc phòng thực hiện việc chi trả chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất và mua, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ và thanh quyết toán với Bộ Tài chính theo quy định.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Bộ Quốc phòng bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất và chế độ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện chế độ miễn học phí; chỉ đạo việc thực hiện chính sách trên địa bàn theo quy định tại Thông tư này.

4. Bộ Y tế chỉ đạo cơ quan chức năng các cấp thực hiện chế độ bảo hiểm y tế theo quy định về bảo hiểm y tế.

5. Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền

cấp thẻ bảo hiểm y tế kịp thời cho đối tượng theo quy định tại Thông tư này.

6. Kinh phí thực hiện chế độ bảo hiểm y tế, chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất đối với thân nhân hạ sĩ quan và binh sĩ được ngân sách nhà nước đảm bảo và tính trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Quốc phòng.

Kinh phí thực hiện chế độ miễn học phí cho con của hạ sĩ quan và binh sĩ do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật ngân sách.

7. Những người có hành vi cố ý làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ để thực hiện chế độ theo quy định tại Thông tư này, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.

8. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Các chế độ, chính sách được thực hiện kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về liên Bộ để xem xét giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Tá

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ QUỐC PHÒNG
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Đương

Mẫu số 01

(ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 181/2007/TTLT-BQP-BTC
ngày 04 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Quốc phòng - Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI HƯỞNG CHẾ ĐỘ MIỄN HỌC PHÍ

Họ và tên hạ sĩ quan, binh sĩ:..... Nhập ngũ tháng..... năm

Cấp bậc:..... Chức vụ:..... Đơn vị:

Con tôi là (chữ in hoa):..... Sinh ngày...../...../..... Nam, Nữ:

Học sinh lớp:..... Trường:.....

Xã (phường)..... huyện (quận)..... tỉnh (thành phố).....

Căn cứ vào Nghị định số 106/2007/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 181/2007/TTLT-BQP-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ: Quốc phòng - Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ;

Đề nghị Thủ trưởng đơn vị xác nhận, để thực hiện chế độ miễn học phí cho con tôi theo quy định hiện hành./.

XÁC NHẬN
CỦA CHỈ HUY ĐƠN VỊ (c,d)
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm.....
NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

(ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 181/2007/TTLT-BQP-BTC
ngày 04 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Quốc phòng - Tài chính)

..... (1) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... (2) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MIỄN HỌC PHÍ

Kính gửi: Ban Giám hiệu Trường.....
huyện (quận)..... tỉnh (thành phố).....

(2)..... chứng nhận và giới thiệu:

Cháu (chữ in hoa):..... Sinh ngày...../...../..... Nam, Nữ:

Học sinh lớp:..... Trường:.....

Xã (phường)..... huyện (quận)..... tỉnh (thành phố).....

Là con của đồng chí:..... Nhập ngũ tháng..... năm

Cấp bậc:..... Chức vụ:..... Đơn vị:

Căn cứ vào Nghị định số 106/2007/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 181/2007/TTLT-BQP-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ: Quốc phòng - Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ;

Đề nghị Ban Giám hiệu Trường thực hiện chế độ miễn học phí cho cháu từ tháng..... năm..... đến tháng..... năm..... theo quy định hiện hành./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Đơn vị cấp trên của đơn vị có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí.

(2) Đơn vị có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí (trung đoàn và tương đương).

Mẫu số 03

(ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 181/2007/TTLT-BQP-BTC
ngày 04 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Quốc phòng - Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP KHÓ KHĂN ĐỘT XUẤT

Kính gửi: (1).....

Tên tôi là:..... Nhập ngũ tháng..... năm.....

Cấp bậc:..... Chức vụ.....

Đơn vị:

Nơi cư trú của gia đình:

Hiện nay tôi có (2):

.....

Căn cứ vào Nghị định số 106/2007/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ, Thông tư Liên tịch số 181/2007/TTLT-BQP-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ: Quốc phòng - Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với gia đình hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ;

Đề nghị Thủ trưởng các cấp xem xét, giải quyết chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất cho gia đình tôi theo quy định hiện hành.

....., ngày..... tháng..... năm....

XÁC NHẬN
ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (PHƯỜNG)
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN
CẤP TIỂU ĐOÀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên.

(2) Ghi rõ lý do: có bố, mẹ; vợ hoặc chồng; con ốm đau, nằm viện hoặc từ trần hoặc gia đình gặp tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai.